

THÁI THỊ XUÂN ĐÀO

MODULE GDTX

1

**GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC
QUỐC DÂN**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Giáo dục thường xuyên hay còn gọi là giáo dục không chính quy ở Việt Nam là xu thế phát triển tất yếu không chỉ ở các nước trên thế giới, trong khu vực, mà cả ở Việt Nam trước nhu cầu học tập suốt đời ngày càng tăng, ngày càng đa dạng của mọi người dân.

Đảng, Nhà nước và Quốc hội đã sớm quan tâm phát triển giáo dục thường xuyên (trước đây là bình dân học vụ, BTVH) và đã có nhiều chủ trương, chính sách để phát triển giáo dục thường xuyên.

Từ 2000 đến nay, đặc biệt sau năm 2005, giáo dục thường xuyên đã được Luật Giáo dục năm 2005 khẳng định là một trong 2 bộ phận cấu thành của hệ thống giáo dục quốc dân.

Module này sẽ đề cập tới những vấn đề, nội dung chủ yếu sau đây:

- Giáo dục thường xuyên và một số khái niệm có liên quan (giáo dục không chính quy, giáo dục phi chính quy, giáo dục người lớn, giáo dục ngoài nhà trường, học tập suốt đời, xã hội học tập...).
- Đối tượng, chức năng và nhiệm vụ của giáo dục thường xuyên.
- Quá trình phát triển của giáo dục thường xuyên từ 1945 trở lại đây.
- Vị trí, vai trò của giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân.
- Xu thế và giải pháp phát triển giáo dục thường xuyên trong những thập kỷ đầu của thế kỷ XXI.

Đây là module có ý nghĩa quan trọng mà mỗi GV tham gia giáo dục thường xuyên cần phải hiểu trước khi tìm hiểu những vấn đề chuyên môn khác của giáo dục thường xuyên.



B. MỤC TIÊU

1. MỤC TIÊU CHUNG

Module này nhằm giúp GV giáo dục thường xuyên có được những hiểu biết cơ bản về giáo dục thường xuyên, về vị trí, vai trò, đối tượng, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân, về lịch sử phát triển giáo dục thường xuyên và cũng như về các xu thế và giải pháp phát triển giáo dục thường xuyên trong những thập kỷ đầu của thế kỷ XXI.

2. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Học xong module này, người học có thể

2.1. VỀ KIẾN THỨC

- Phân biệt được sự khác nhau giữa “giáo dục thường xuyên” với các khái niệm có liên quan như “giáo dục chính quy”, “giáo dục không chính quy”, “giáo dục phi chính quy” và “giáo dục người lớn”.
- Nêu lên được đối tượng, chức năng và nhiệm vụ của giáo dục thường xuyên.
- Trình bày được một cách sơ lược sự phát triển của giáo dục thường xuyên ở Việt Nam từ 1945 đến nay.
- Nêu lên được vị trí, vai trò của giáo dục thường xuyên trong hệ thống giáo dục quốc dân.
- Trình bày được các xu thế và giải pháp phát triển giáo dục thường xuyên trong những thập kỷ đầu của thế kỷ XXI.

2.2. VỀ KĨ NĂNG

- Biết vận dụng, liên hệ thực tế phát triển giáo dục thường xuyên hiện nay ở cả nước nói chung và ở địa phương nói riêng.

2.3. VỀ THÁI ĐỘ

- Tin tưởng và yên tâm làm việc hơn trong lĩnh vực giáo dục thường xuyên.



C. NỘI DUNG

Hoạt động 1: Tìm hiểu sự khác nhau giữa “giáo dục thường xuyên” với một số khái niệm có liên quan.

1. MỤC TIÊU

Sau hoạt động này, người học có thể phân biệt được sự khác nhau giữa “giáo dục thường xuyên” với các khái niệm có liên quan như “giáo dục chính quy”, “giáo dục không chính quy”, “giáo dục phi chính quy” và “giáo dục người lớn”.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN

“Giáo dục thường xuyên” (Continuing Education) và một số khái niệm khác như giáo dục không chính quy, giáo dục người lớn và giáo dục ngoài nhà trường là những khái niệm khác nhau. Tuy nhiên, chúng không phải là những cặp phạm trù khái niệm đối lập nhau mà còn giao thoa với nhau. Vì vậy, nhiều khi chúng còn được sử dụng với nghĩa tương đương.

- Giáo dục người lớn (*Adult Education*) chỉ sự giáo dục dành cho người lớn, là khái niệm đối lập với giáo dục trẻ em. Người lớn có thể học theo nhiều hình thức khác nhau (chính quy, không chính quy và phi chính quy). Tuy nhiên, giáo dục người lớn nhiều khi còn được hiểu theo nghĩa hẹp chỉ là giáo dục không chính quy dành cho đối tượng người lớn thiết thời, có trình độ văn hoá hạn chế.
- Giáo dục ngoài nhà trường (*Out of school Education*) chỉ sự giáo dục được tiến hành ngoài nhà trường, là khái niệm đối lập với giáo dục trong nhà trường. Trẻ em ngày nay có thể học cả ở trong nhà trường và ngoài nhà trường và người lớn cũng vậy. Tuy nhiên, giáo dục trong nhà trường còn được hiểu theo nghĩa hẹp chỉ dành cho trẻ em và Giáo dục ngoài nhà trường chỉ dành cho người lớn và trẻ em thất học.
- Giáo dục không chính quy (*Non – formal Education*) thường được hiểu là bất cứ hoạt động giáo dục có tổ chức, có hệ thống nào được tiến hành ngoài hệ thống giáo dục chính quy nhằm cung cấp cơ hội học tập khác nhau cho các nhóm đối tượng khác nhau. Đây là khái niệm đối lập với khái niệm “giáo dục chính quy” – là hệ thống/bộ phận giáo dục đã được thể chế, có cấu trúc chặt chẽ, theo cấp lớp và được tiến hành trong

các thể chế (nhà trường), bởi đội ngũ GV được trả lương, theo chương trình chung, cố định và được đặc trưng bởi tính đồng nhất, tính cứng rắn, với những cấu trúc ngang và dọc (tuổi – lớp, những chu trình và cấp bậc) và có tiêu chí nhập học. Giáo dục không chính quy theo quan niệm của các nước không có cấu trúc chặt chẽ, không theo cấp lớp, không dẫn tới văn bằng, chứng chỉ, được tổ chức ở mọi nơi trong nhà trường và ngoài nhà trường, ở các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, bởi đội ngũ GV chủ yếu là những người tình nguyện viên, không phải là biên chế nhà nước và không có chương trình chung cho cả nước, cho mọi đối tượng, mọi vùng miền... Tuy nhiên, giáo dục thường xuyên ở Việt Nam còn có một phân hệ tương đương với giáo dục chính quy (đó là BTVH và tại chức). Phân hệ này học theo chương trình tương đương với chương trình chính quy cùng cấp dẫn tới văn bằng cấp, chứng chỉ cùng cấp và vì vậy cũng theo chương trình chung, cố định và được đặc trưng bởi tính đồng nhất, tính cứng rắn, với những cấu trúc ngang và dọc (tuổi – lớp, những chu trình và cấp bậc) và có tiêu chí nhập học. Với phân hệ này, giáo dục thường xuyên có bộ phận GV được trả lương (GV cơ hữu) và được tổ chức tại các trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Giáo dục phi chính quy (Informal Education): Chỉ sự giáo dục không có mục đích, ngẫu nhiên hoặc được tiến hành bởi tổ chức/cơ quan không có chức năng chính là giáo dục như các bộ, ban, ngành, đoàn thể, các phương tiện thông tin đại chúng (báo chí, truyền hình, truyền thanh...), các thiết chế văn hoá (thư viện, bảo tàng, nhà văn hoá, điểm bưu điện – văn hoá xã, đình, chùa, nhà Rông...). Tuy nhiên giáo dục phi chính quy đôi khi được sử dụng với nghĩa Giáo dục không chính quy. Hiện các nhà khoa học còn đang tranh cãi liệu có “Informal Education” hay không hay chỉ có “Informal Learning”. Bởi vì đã là giáo dục thì phải có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức. Một số nước còn sử dụng “Informal Education” để chỉ các chương trình giáo dục của các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, tivi, thư viện, bảo tàng...).
- Giáo dục thường xuyên (Continuing Education): được hiểu là *sự giáo dục tiếp tục* sau giáo dục ban đầu/sau giáo dục cơ bản (sau xoá mù chữ hay sau giáo dục tiểu học, giáo dục THCS tùy theo giáo dục phổ cập bắt buộc của từng nước) nhằm đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của mọi người,

dưới nhiều hình thức khác nhau (chính quy, không chính quy hoặc phi chính quy). Vì vậy, “Continuing Education” là một khái niệm rộng, bao gồm cả giáo dục chính quy, giáo dục không chính quy và giáo dục phi chính quy.

Tuy nhiên, giáo dục thường xuyên ở Việt Nam còn được sử dụng với nghĩa tương đương giáo dục không chính quy. Ngoài ra, giáo dục thường xuyên ở Việt Nam hiện còn đang được hiểu theo nghĩa rộng hẹp khác nhau:

- + Theo nghĩa rộng, giáo dục thường xuyên bao gồm tất cả các chương trình giáo dục cho các đối tượng ngoài nhà trường, từ xóa mù chữ, sau xóa mù chữ, BTVH cho đến cao đẳng, đại học tại chức và các chương trình giáo dục không cấp lớp, giáo dục chuyên đề nhằm đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi người dân ở cộng đồng như giáo dục kỹ thuật, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục pháp luật, giáo dục môi trường, giáo dục dân số, giáo dục đời sống gia đình, giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục kỹ năng sống... Như vậy, giáo dục thường xuyên theo nghĩa rộng không chỉ bao gồm các chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai, mà còn bao gồm cả các chương trình giáo dục, truyền thông của tất cả các lực lượng trong xã hội, của các ban, ngành, đoàn thể, dự án, của các phương tiện thông tin đại chúng...
- Theo nghĩa hẹp, giáo dục thường xuyên chỉ bao gồm các chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý, chỉ đạo, cụ thể là Vụ Giáo dục Thường xuyên và Vụ Giáo dục Đại học (xóa mù chữ, sau xóa mù chữ, bổ túc văn hoá, ngoại ngữ, tin học, THCN, cao đẳng, đại học tại chức và các chương trình giáo dục không cấp lớp, giáo dục chuyên đề đáp ứng nhu cầu của người học ở cộng đồng).
- Hẹp hơn nữa, giáo dục thường xuyên chỉ có nhiệm vụ tổ chức học xóa mù chữ, sau xóa mù chữ và BTVH cho trẻ em và người lớn thất học.

Tóm lại, giáo dục trẻ em và giáo dục người lớn; giáo dục chính quy và giáo dục không chính quy; giáo dục trong nhà trường và giáo dục ngoài nhà trường là những cặp phạm trù phản ánh 2 loại hình/bộ phận giáo dục được phân chia theo các tiêu chí khác nhau và khác nhau về bản chất của hệ thống giáo dục. Còn giáo dục người lớn, giáo dục không chính quy, giáo dục ngoài nhà trường và giáo dục thường xuyên là các khái niệm chỉ các khía cạnh khác nhau của một trong 2 bộ phận của hệ thống giáo dục quốc dân và nhiều khi được dùng với nghĩa tương đương như nhau.

3. CÂU HỎI

- Giáo dục thường xuyên, giáo dục không chính quy, giáo dục người lớn, giáo dục ngoài nhà trường khác nhau như thế nào?
- Giáo dục thường xuyên/giáo dục không chính quy và giáo dục chính quy khác nhau như thế nào về đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, chương trình, nội dung, đội ngũ GV, cơ sở vật chất...?
- Hiện nay trong xã hội còn hiểu quan niệm giáo dục thường xuyên với nghĩa rộng, hẹp như thế nào?

Hoạt động 2: Tìm hiểu đối tượng, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục thường xuyên.

1. MỤC TIÊU

Sau hoạt động này, người học có thể phân tích được bản chất, chức năng, nhiệm vụ của giáo dục thường xuyên.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN

- * Về đối tượng người học của giáo dục thường xuyên:

Trước đây giáo dục thường xuyên chủ yếu chỉ tổ chức xóa mù chữ, BTVH cho người lớn và thanh niên thất học: những người chưa đi học bao giờ (còn mù chữ) hay những người bỏ học phổ thông dở chừng nay có nhu cầu học lại. Ngày nay, đối tượng người học ngày càng được mở rộng hơn – tất cả mọi người (mọi độ tuổi, mọi trình độ) có nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời.

Đối tượng của giáo dục thường xuyên hiện nay là tất cả mọi người không học ở nhà trường chính quy. So với giáo dục chính quy, đối tượng của giáo dục thường xuyên đông hơn, đa dạng hơn về độ tuổi, về trình độ văn hoá, về vốn hiểu biết và kinh nghiệm đã có, về động cơ, nhu cầu học tập. Nếu số người học trong các nhà trường chính quy (ở tất cả các cấp/trình độ) khoảng 25 triệu người, thì số người học ngoài nhà trường dưới nhiều hình thức, nội dung khác nhau (trên 50 triệu người) (Tham khảo sơ đồ 1: Đối tượng người học của giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên).

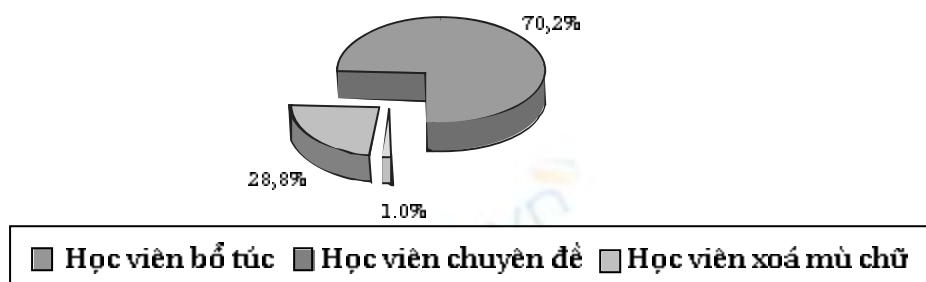
Sơ đồ 1: Đối tượng người học của giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên

ĐỐI TƯỢNG GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN	
TRÊN ĐẠI HỌC	
CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC	
THPT	Bổ túc THPT
THCS	Bổ túc THCS
Tiểu học	Bổ túc tiểu học

- * Đối tượng của giáo dục thường xuyên có thể phân thành 3 nhóm đối tượng chính sau đây:
- Nhóm đối tượng thứ nhất là những người mù chữ, những người tái mù chữ, những người chưa đi học bao giờ. Nhóm đối tượng này sẽ giảm nếu giáo dục chính quy làm tốt phổ cập giáo dục đúng độ tuổi.
 - Nhóm đối tượng thứ hai là những thanh niên, người lớn, kể cả học sinh không có điều kiện học chính quy hoặc phải bỏ học dở chừng, nay có nhu cầu học lại để nâng cao trình độ của mình và để có bằng cấp.
 - Nhóm đối tượng thứ ba là những người có nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời không phải để lấy bằng cấp, mà chủ yếu để hoàn thiện nhân cách; mở rộng hiểu biết; nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ; cải thiện chất lượng cuộc sống; tìm việc làm, tự tạo việc làm và để thích nghi với đời sống xã hội". Nhóm đối tượng này đa dạng về độ tuổi, về trình độ văn hoá, về vốn hiểu biết và kinh nghiệm sống, về nhu cầu và động cơ học tập. Nhóm đối tượng này ngày càng đông trước sự phát triển nhanh chóng của khoa học kĩ thuật và công nghệ, trước yêu cầu của xu thế toàn cầu hoá và hội nhập, của công nghiệp hoá, hiện đại hoá gắn với phát triển kinh tế tri thức. Hơn nữa, đối tượng này của giáo

dục thường xuyên không chỉ có nhu cầu học một lần, học trong một độ tuổi nào đó, mà có nhu cầu học trong suốt cuộc đời. (Tham khảo sơ đồ 2: Ba nhóm đối tượng chủ yếu của giáo dục thường xuyên).

Sơ đồ 2: Ba nhóm đối tượng chủ yếu của giáo dục thường xuyên



* Về chức năng của giáo dục thường xuyên:

Giáo dục thường xuyên có 4 chức năng chủ yếu. Đó là chức năng thay thế, tiếp nối, bổ sung và hoàn thiện.

- Với chức năng “thay thế”, giáo dục thường xuyên có chức năng cung cấp cơ hội học học thứ hai cho những người thất học, chưa đi học bao giờ.
- Với chức năng “tiếp nối”, giáo dục thường xuyên tạo cơ hội cho những người bỏ học trước đây được tiếp tục học để đạt trình độ THCS, THPT hay đại học.
- Với chức năng “bổ sung”, giáo dục thường xuyên tạo cơ hội học tập thường xuyên, học tập suốt đời để giúp mọi người cập nhật, bổ sung kiến thức và kĩ năng sống cần thiết để sống, làm việc, tồn tại và thích ứng trước sự thay đổi nhanh chóng của khoa học kĩ thuật và công nghệ và cuộc sống.
- Với chức năng “hoàn thiện”, giáo dục thường xuyên tạo cơ hội học tập thường xuyên, học tập suốt đời để giúp những người có nhu cầu hoàn thiện nhân cách, nâng cao chất lượng cuộc sống hoặc sử dụng thời gian nhàn rỗi một cách có hiệu quả.

Tuy nhiên, trước yêu cầu mới của thời đại, trước nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời ngày càng đa dạng của mọi người, giáo dục thường xuyên trong giai đoạn tới sẽ chủ yếu thực hiện chức năng “bổ sung”, “hoàn thiện”.

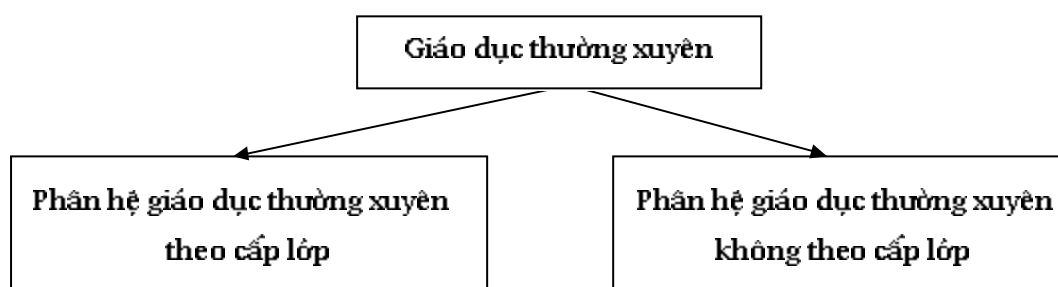
- * Về nhiệm vụ, giáo dục thường xuyên có 2 nhiệm vụ chủ yếu sau:
 - Tạo cơ hội học tập thứ hai cho thanh niên và người lớn thất học (chưa được đi học bao giờ hoặc phải bỏ học dở chừng).
 - Tạo cơ hội học tập thường xuyên, học tập suốt đời cho mọi người có nhu cầu.

Cùng với xu thế học tập suốt đời ngày càng tăng và số người thất học ngày càng giảm thì nhiệm vụ chủ yếu của giáo dục thường xuyên trong tương lai sẽ là tạo cơ hội học tập thường xuyên, học tập suốt đời cho mọi người có nhu cầu.

Với chức năng và nhiệm vụ trên, giáo dục thường xuyên là hệ thống giáo dục đa dạng, phức tạp về đối tượng, về các loại chương trình và về hệ thống văn bằng, chứng chỉ. Tuy nhiên, hệ thống giáo dục thường xuyên hiện nay có thể chia thành 2 phân hệ /bộ phận/mảng giáo dục khác nhau về mục tiêu và bản chất. Đó là:

- Phân hệ giáo dục thường xuyên không theo cấp lớp.
- Phân hệ giáo dục thường xuyên theo cấp lớp.

Sơ đồ 3: Hệ thống giáo dục thường xuyên hiện nay



Phân hệ giáo dục thường xuyên không cấp lớp hay còn gọi là phân hệ giáo dục thường xuyên không dẫn tới văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân. Phân hệ giáo dục thường xuyên này nhằm tạo “cơ hội học tập thường xuyên, học tập suốt đời”, đáp ứng nhu cầu “cần gì học nấy” của mọi người dân. Phân hệ này của giáo dục thường xuyên không cơ cấu theo cấp học và thường được tổ chức dưới hình thức các buổi tập huấn,